

Bản án số: 14/2026/LĐ-ST

Ngày: 28/4/2026

V/v Tuyên bố hợp đồng
lao động vô hiệu

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Gái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Quốc Vương và bà Nguyễn Thị Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 20/2025/TLST-LĐ ngày 29/12/2025 về việc: “*Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-LĐ ngày 26/3/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2026/QĐST-LĐ ngày 15/4/2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* ông Lương Thanh L, sinh ngày: 10/10/1975; Nơi cư trú: thôn N, xã L, tỉnh Hưng Yên; có mặt.

2. *Bị đơn:* Tập đoàn C1; địa chỉ trụ sở: số C phố D, phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Anh T; Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Đình D, Giám đốc Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3 (theo Giấy ủy quyền số 91/GUQ-TKV ngày 08/9/2025); Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Đình D: ông Nguyễn Tất T1, Phó Giám đốc Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3 (theo Giấy ủy quyền số 8580/UQ-VKCC ngày 23/10/2025). Địa chỉ: tổ A khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phạm Văn L1, sinh ngày 26/10/1968; Nơi cư trú cuối cùng: thôn N, xã M, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh Q; địa chỉ trụ sở: số B, đường B, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Minh Đ - Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Huy T2, Phó Giám đốc BHXH tỉnh Q (theo

Giấy ủy quyền số 131/UQ-BHXH ngày 05/8/2025); vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 20/11/2025, đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Lương Thanh L đều trình bày: Năm 1990 do nhu cầu đi học nghề và việc làm mà tôi không có bằng phổ thông cấp II nên tôi đã mượn bằng và hồ sơ tư pháp của anh Phạm Văn L1 để đi học nghề và ký hợp đồng lao động với Giám đốc Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3) giai đoạn từ tháng 9/1990.

Sau khi ký kết hợp đồng lao động, tôi chính thức là công nhân của Công ty T3, tôi tham gia đóng BHXH (viết tắt: BHXH) tỉnh Quảng Ninh theo số 2099005731 mang tên Phạm Văn L1; đến ngày 25/11/2016 tôi nghỉ hưu theo Quyết định số 8154/QĐ-BHXH; tôi đã sử dụng hồ sơ tên Phạm Văn L1 để đi làm, do không đúng tên trên quyết định nghỉ hưu nên ảnh hưởng đến quyền lợi hưu trí. Để đảm bảo quyền lợi BHXH nên tôi khởi kiện yêu cầu:

Tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 - Công ty T3 với ông Phạm Văn L1 (người lao động thực tế là tôi tên Lương Thanh L) giai đoạn từ tháng 9/1990 đến tháng 11/2016 là vô hiệu. Sau khi có quyết định tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu của Tòa án tôi có quyền liên hệ với BHXH tỉnh Q để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân trên sổ BHXH số 2099005731, Quyết định hưu trí số 8154/QĐ-BHXH ngày 25/11/2016 của BHXH tỉnh Q mang tên Phạm Văn L1, sinh ngày 26/10/1968 thành Lương Thanh L, sinh ngày 01/10/1975, Căn cước công dân số 034075005015 cấp ngày 17/8/2021 tại Cục C2 về TTXH.

Bị đơn Tập đoàn C1, người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Tất T1 vắng mặt tại phiên tòa song có bản tự khai nhất trí với đơn khởi kiện của ông Lương Thanh L, sau khi rà soát hồ sơ quản lý lao động, Công ty T3 nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 có ký hợp đồng lao động với ông Phạm Văn L1, sinh ngày 26/10/1968 (người lao động thực tế là ông Lương Thanh L, sinh ngày 01/10/1975) vào làm việc tại công ty từ tháng 9/1990 và kê khai, tham gia BHXH cho ông Phạm Văn L1 số sổ BHXH là 2099005731. Ngày 02/11/2016 Công ty T3 đã giải quyết cho ông L1 nghỉ hưu trí theo nguyện vọng cá nhân, quyết định số 5523/QĐ-VKCC về nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí đối với ông Phạm Văn L1 từ ngày 01/12/2016 và quyền lợi đã được cơ quan BHXH tỉnh Q giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn L1, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần tại nơi cư trú cuối cùng và được triệu tập trên đài, B nhưng ông Phạm Văn L1 đều vắng mặt, ông L1 không có ý kiến, quan điểm theo yêu cầu khởi kiện của ông Lương Thanh L.

BHXH tỉnh Quảng Ninh, người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Huy T2 vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ dữ liệu do ngành BHXH quản lý, thông tin như sau: ông Phạm Văn L1, sinh ngày 26/10/1968, CMT số: 151076642, được cấp sổ BHXH số 2099005731, có thời gian đóng BHXH từ tháng 9/1990 đến tháng 11/2016 là 26 năm 03 tháng, có thời gian đóng BHTN từ tháng 01/2009 đến

tháng 11/2016 là 07 năm 11 tháng do BHXH tỉnh Q trực tiếp quản lý thu BHXH, BHTN. Ông Phạm Văn L1 hưởng chế độ hưu trí hàng tháng theo QĐ số 8154/QĐ-BHXH ngày 25/11/2016 của BHXH tỉnh Q, hưởng chế độ từ 01/12/2016. Việc ông Lương Thanh L yêu cầu Tòa án Tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa Mỏ Than Khe C nay là Công ty T3 và ông Phạm Văn L1 là vô hiệu, B đề nghị Tòa án giải quyết theo luật định.

Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh quá trình giải quyết vụ án đã nhiều lần triệu tập ông Phạm Văn L1, kết quả ủy thác thu thập chứng cứ của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hưng yên thể hiện: ông Phạm Văn L1 trước đây sinh sống tại thôn N, xã Q, Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn N, xã M, tỉnh Hưng Yên) nhưng đến khoảng năm 2012 ông Phạm Văn L1 cùng gia đình chuyển nhân khẩu vào sinh sống tại tỉnh Gia Lai, ông L1 không có nhà cửa tại địa phương, địa phương không biết địa chỉ cụ thể ở Gia Lai. Tòa án đã có Văn bản đến Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội (PC06) Công an tỉnh G yêu cầu phối hợp tra cứu, cung cấp thông tin nhân thân của ông Phạm Văn L1 trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Kết quả tra cứu không có thông tin công dân như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự trong vụ án đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn L1 vắng mặt, không có ý kiến bảo vệ quyền lợi của mình.

Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án nhận thấy: ông Lương Thanh L sử dụng hồ sơ mang tên Phạm Văn L1 để ký hợp đồng lao động với Giám đốc Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 giai đoạn từ tháng 9/1990. Sau khi ký kết hợp đồng lao động, ông L tham gia đóng BHXH theo số 2099005731 mang tên Phạm Văn L1; đến ngày 25/11/2016 ông L nghỉ hưu theo Quyết định số 8154/QĐ-BHXH; Như vậy việc Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 giao kết hợp đồng lao động với ông Lương Thanh L, là người lao động sử dụng thông tin xin việc mang tên Phạm Văn L1, không đúng chủ thể xác lập hợp đồng, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp khi xác lập quan hệ lao động được quy định tại Điều 17 Bộ luật Lao động năm 1994 nay là Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019. Như vậy:

Căn cứ Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005, Điều 127 Bộ luật dân sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, 51 Bộ luật lao động năm 2019; Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. Có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Lương Thanh L về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động ký vào tháng 9/1990 giữa Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 – TKV với người lao động có tên Phạm Văn L1 là vô hiệu. Khi Bản án tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu của Tòa án có hiệu lực ông Lương Thanh L có quyền liên hệ với BHXH tỉnh Q để làm thủ tục điều chỉnh thông tin

nhân thân trên sổ Bảo hiểm xã hội số 2099005731, quyết định hưu trí số 8154/QĐ-BHXH ngày 25/11/2016 của BHXH tỉnh Q mang tên Phạm Văn L1, sinh ngày 26/10/1968 thành Lương Thanh L, sinh ngày 01/10/1975, Căn cước công dân số 034075005015 cấp ngày 17/8/2021 tại Cục C2 về TTXH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về thẩm quyền: ông Lương Thanh L khởi kiện yêu cầu Tuyên bố hợp đồng lao động được ký giữa Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 với ông Phạm Văn L1 (người lao động thực tế là ông Lương Thanh L) ký tháng 9/1990 là vô hiệu, bị đơn có trụ sở Chi nhánh tại thành phố C, nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh nên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn Tập đoàn C1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan BHXH tỉnh Quảng Ninh vắng mặt tại nhưng người đại diện của họ đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Phạm Văn L1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng đều vắng mặt nên xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung đơn khởi kiện: ông Lương Thanh L khởi kiện yêu cầu Tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 với ông Phạm Văn L1 (người lao động thực tế là ông Lương Thanh L) ký tháng 9/1990 là vô hiệu.

Việc ông Lương Thanh L mượn hồ sơ mang tên Phạm Văn L1 để giao kết hợp đồng lao động với Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 – T3 là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực theo quy định tại Điều 17 Bộ luật lao động năm 1994 nay là khoản 1 Điều 15 Bộ luật lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật lao động, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ nên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Thanh L theo quy định tại Điều 49 Bộ luật lao động.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật ông Lương Thanh L có quyền liên hệ với BHXH tỉnh Q để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân trên sổ BHXH số 2099005731, quyết định hưu trí số 8154/QĐ-BHXH ngày 25/11/2016 của BHXH tỉnh Q mang tên Phạm Văn L1, sinh ngày 26/10/1968 thành Lương Thanh L, sinh ngày 01/10/1975, Căn cước công dân số 034075005015 cấp ngày 17/8/2021 tại Cục C2 về TTXH.

[3] Về tài liệu chứng cứ trong vụ án: Các đương sự nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không ai có ý kiến đề nghị gì khác nên không đề cập xét.

[4] Về chi phí khác, án phí: Đối với chi phí đăng tin thông báo triệu tập người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn L1 trên đài, B tổng số

tiền 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), ông L đã tự nguyện chi phí xong nay không yêu cầu đề cập.

Về án phí: ông Lương Thanh L tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm, ông L đã nộp xong theo Biên lai thu của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 17 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019.

Điều 132 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 127 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lương Thanh L

Tuyên bố: Hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty T3, nay là Chi nhánh Tập đoàn C1 – Công ty T3 với ông Phạm Văn L1 (người lao động thực tế là ông Lương Thanh L) ký tháng 9/1990 là vô hiệu.

Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, ông Lương Thanh L có quyền liên hệ đến cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Q để được điều chỉnh thông tin nhân thân trên sổ Bảo hiểm xã hội số 2099005731, quyết định hưu trí số 8154/QĐ-BHXXH ngày 25/11/2016 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Q mang tên Phạm Văn L1, sinh ngày 26/10/1968 thành Lương Thanh L, sinh ngày 01/10/1975, Căn cước công dân số 034075005015 cấp ngày 17/8/2021 tại Cục C2 về TTXH.

2. Về án phí: ông Lương Thanh L tự nguyện chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí lao động sơ thẩm, được thi hành theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002738 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn ông Lương Thanh L có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn Tập đoàn C1, BHXH tỉnh Quảng Ninh, ông Phạm Văn L1 vắng mặt, người vắng mặt, người đại diện của họ có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3-Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Gái